

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2021/HS-ST**
Ngày : 26.01.2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà **Phan Thị Hà**

+ Ông **Phạm Đức Minh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hòa**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Hồng**- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Hải N**; tên gọi khác: N con; sinh năm 1990 tại Lâm Đồng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 5, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Đức N2 (chết) và bà Trần Thị A, sinh năm 1958; vợ, con: chưa có; tiền án: Tại bản án số 23/2016/HSST ngày 27/5/2016 của TAND huyện Bảo Lâm xử phạt N 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, bản án số 39/2017/HSST ngày 14/9/2017 của TAND huyện Bảo Lâm xử phạt N 12 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, bản án số 04/2018/HSST ngày 18/01/2018 của TAND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt N 15 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, tổng hợp với bản án số 39/2017/HSST ngày 14/9/2017 N phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 27 tháng tù. Ngày 26/5/2019 N chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cho bảo lãnh. Hiện đang cư trú tại thôn 5, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Người bị hại: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn 5, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Bà Trần Thị A, sinh năm 1958 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn 5, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hải N là đối tượng nghiện ma túy, có 03 tiền án về tội “trộm cắp tài sản”, N chưa được xóa án tích. Vào sáng ngày 14/4/2020 N đến trung tâm y tế huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để nhận thuốc hỗ trợ cai nghiện ma túy thì gặp Trịnh Duy N1 (sinh năm 1991, HKTT: Thôn 9, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng). N có nói với N1 về việc cầm điện thoại của gia đình và không có tiền chuộc lại. N1 nói với N có 01 vườn bơ tại thôn 5, xã Lộc N không có người trông coi nên rủ N đi trộm bơ thì N đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, N chạy xe máy biển kiểm soát 49H1-24043 đến nhà N1 rồi chở N1 cùng đến vườn anh Nguyễn Đức T tại thôn 5, xã L, huyện B. Trên đường đi cả hai nhặt 01 vỏ bao màu trắng ở ven đường mang theo. Khi đến vườn anh T thì N trèo lên cây bơ loại 034 hái quả bơ đưa xuống cho N1 bỏ vào bao. Sau đó N vác bao bơ ra bỏ lên бага xe máy và cả hai đi xe máy về nhà. Khi đi được 01 đoạn, N và N1 thấy có một cây bơ khác thì dừng xe, N1 vào hái bơ còn N ngồi trên xe chờ. Khi N1 đang hái bơ thì bị anh T phát hiện nên cả hai chạy xe về hướng UBND xã Lộc N, trên đường bỏ lại bao bơ trước nhà bà Lê Thị N (thôn 5, xã Lộc N). Anh T đuổi theo lấy lại được bao bơ tại nhà bà N nên đến Công an xã Lộc N trình báo sự việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 35/KLĐG ngày 19/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: 20 kg quả bơ tươi, loại bơ 034 có giá 600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS-BL ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Phạm Hải N về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã thu giữ và trả lại cho anh T 20 kg quả bơ tươi loại bơ 034 xong. Về chiếc xe máy biển kiểm soát 49H1-24043 đã xác định chủ sở hữu hợp pháp là bà Trần Thị A nên không thu giữ.

Đối với Trịnh Duy N1 tham gia trộm cắp bơ của anh T cùng với bị cáo N nhưng giá trị tài sản trộm cắp có giá 600.000 đồng, N1 chưa có tiền án, tiền sự về các tội xâm phạm sở hữu nên không xử lý hình sự đối với N1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 218/QĐ ngày 12/10/2020 đối với N1 về hành vi trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Hải N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Phạm Hải N từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Về trách nhiệm dân sự anh Nguyễn Đức T đã nhận lại toàn bộ tài sản là 20 kg quả bơ tươi loại bơ 034 và không yêu cầu gì thêm. Về vật chứng đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 49H1-24043 đã xác định chủ sở hữu hợp pháp là bà Trần Thị A nên không thu giữ. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với Trịnh Duy N1 tham gia trộm cắp bơ của anh T cùng với bị cáo N nhưng giá trị tài sản trộm cắp có giá 600.000 đồng, N1 chưa có tiền án, tiền sự về các tội xâm phạm sở hữu nên không xử lý hình sự đối với N1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 218/QĐ ngày 12/10/2020 đối với N1 về hành vi trộm cắp tài sản nên không đề cập đến.

+ Bị cáo Phạm Hải N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

+ Người bị hại anh Nguyễn Đức T khai trùng khớp với lời khai của bị cáo N. Anh T đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu gì thêm, bãi nại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hành phạt cho bị cáo.

+ Chủ tọa công bố lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan bà Trần Thị A.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo Phạm Hải N thể hiện:

Bị cáo Phạm Hải N là đối tượng nghiện ma túy, có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo N tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thôn 5, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Lợi dụng khi không có chủ sở hữu trông coi tài sản, đồng thời muốn có tiền để sử dụng cá nhân nên khoảng 15 giờ 30

phút ngày 14/4/2020, N chạy xe máy biển kiểm soát 49H1-24043 chở theo Trịnh Duy N1 đến vườn anh Nguyễn Đức T tại thôn 5, xã L, huyện B để hái trộm quả bơ. Trên đường đi cả hai nhặt 01 vỏ bao màu trắng ở ven đường mang theo. Khi đến vườn anh T thì N trèo lên cây bơ loại bơ 034 hái quả bơ đưa xuống cho N1 bỏ vào bao. Sau đó N vác bao bơ ra bỏ lên бага xe máy và cả hai đi xe máy về nhà. Đi được 01 đoạn, N và N1 thấy có một cây bơ khác thì N1 dừng xe vào hái bơ còn N ngồi trên xe chờ. Khi N1 đang hái bơ thì bị anh T phát hiện nên cả hai chạy xe máy về hướng UBND xã Lộc N, trên đường bỏ lại bao bơ trước nhà bà Lê Thị N (thôn 5, xã Lộc N). Anh T đuổi theo lấy lại được bao bơ tại nhà bà N nên đến Công an xã Lộc N trình báo sự việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 35/KLĐG ngày 19/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: 20 kg quả bơ tươi, loại bơ 034 có giá 600.000 đồng.

Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Hải N đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố đối với bị cáo N là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của công dân, thể hiện sự coi thường pháp luật, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn thực hiện, thể hiện sự liều lĩnh, gây dư luận xấu về tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là đối tượng có 03 tiền án về tội “trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật và tự sửa chữa bản thân không tốt. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo N một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra, đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với Trịnh Duy N1 cùng N trộm cắp quả bơ của anh T ngày 14/4/2020, tuy nhiên giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng và N1 chưa có tiền án về các tội xâm phạm sở hữu. Tuy N1 đã có 02 quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng đều không hợp lệ nên được coi là chưa có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó không có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N1 về tội “Trộm cắp tài sản”. Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp đối với N1 là có căn cứ và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 166 Bộ luật dân sự 2015.

Người bị hại anh Nguyễn Đức T đã nhận lại tài sản của mình là 20 kg quả bơ tươi loại bơ 034 và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã thu giữ và trả lại cho anh Nguyễn Đức T 20 kg quả bơ tươi loại bơ 034 xong. Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 49H1-24043 của chủ hữu hợp pháp là bà Trần Thị A nên cơ quan điều tra không thu giữ nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*” buộc bị cáo Phạm Hải N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hải N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Phạm Hải N 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Hải N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan có quyền kháng cáo (*phần có liên quan*) trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bích Thủy

